

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày: 18 – 5 – 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS, ngày 28/4/2022 đối với bị cáo: Phan Chung B, sinh ngày 14/3/1998, tại: Thành phố H; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 392/1/17 CT, Phường MH, Quận M, Thành phố H; chỗ ở: Nhà không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T, Thành phố H); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Chung Thụy Quế T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến nay. (Có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1958 – Là Luật sư của Văn phòng Luật sư TL, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin hoãn phiên tòa và vắng mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh: Nguyễn Chung Anh N, sinh năm: 1996; HKTT: Số 392/1/17 CT, Phường MH, Quận M, Thành phố H. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/3/2021, Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về Ma túy Công an Quận 8 phối hợp Công an Phường 4, Quận 8 kiểm tra hành chính nhà không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T. Tại thời điểm kiểm tra, có Phan Chung B, Nguyễn Chung Anh N và một thanh niên (không rõ lai lịch). Qua kiểm tra, Công an phát hiện, thu giữ trên sàn nhà 01 hộp kim loại (bên trong chứa tinh thể không màu), 01 gói nylon hàn kín hai đầu (bên trong chứa tinh thể không màu), 01 gói nylon bị cắt một đầu (bên trong chứa tinh thể không màu). Phan Chung B khai nhận tất cả là ma túy của B để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ 01 cân tiểu ly, 02 cây kéo, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa, 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0859567421 và 01 điện thoại hiệu Itel của B, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của N. Sau đó, toàn bộ vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Theo bản kết luận giám định số 1855/KLGD-H ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8, bên trong có:

- Gói 1:

+ Tinh thể không màu trong 01 hộp kim loại hình tròn (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1513g (một phẩy một năm một ba gam), loại Methamphetamine.

+ Tinh thể không màu trong một gói nylon (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8692g (không phẩy tám sáu chín hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong một gói nylon (ký hiệu mẫu m3), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3140g (không phẩy ba một bốn không gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Chung B khai nhận: B và Nguyễn Chung Anh N có mối quan hệ anh em họ với nhau. Khoảng 21 giờ, ngày 16/3/2021, B mượn điện thoại di động của bà Phan Thị Kim L (bà ngoại của B) gọi điện thoại cho người phụ nữ tên H1 (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp thì H1 đồng ý bán và hẹn B đến đường NTP, Quận N nhận ma túy. Sau đó, B đến điểm hẹn gặp và đưa tiền cho H1, H1 đưa cho B 01 khẩu trang y tế đựng 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Có ma túy, B đem về nhà trọ không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T cất giữ. Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 17/3/2021, B lấy 01 gói nylon chứa ma túy cắt ra đổ vào hộp kim loại và bỏ một phần ma túy vào bình sử dụng ma túy. Lúc này, N xin B cho sử dụng ma túy thì B đồng ý và cho N sử dụng một lần bằng cách hút. Sau đó, có một thanh niên (không rõ lai lịch), quen biết từ trước với B vào phòng của B xin B sử dụng số ma túy còn lại trong bình thì B đồng ý và cho người thanh niên sử dụng ma túy một lần bằng cách hút. B tiếp tục lấy ma túy bỏ vào bình để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ, thu giữ ma túy như trên; người thanh niên lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong số 1855 (gói 1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 gói niêm phong số 1855 (gói 2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc.

- 01 cân tiểu ly, 02 cây kéo, 01 bình sử dụng ma túy và 01 bật lửa của Phan Chung B.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0859567421 và 01 điện thoại hiệu Itel của B (không liên quan đến hành vi phạm tội).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen (là tài sản của N, không liên quan đến vụ án).

Đối với Nguyễn Chung Anh N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 giao cho Công an Phường 4, Quận 8 xử lý theo thẩm quyền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người tên H1 bán ma túy cho B, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Đối với bà Phan Thị Kim L (bà ngoại của B, là người thuê và quản lý căn nhà trọ không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T) không biết B có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 192/CT-VKSQ8 ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Chung B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phan Chung B mức án:

+ Từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù chung của 02 tội danh trên theo quy định của pháp luật.

- Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo (do bị cáo không có hưởng lợi).

- Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Bị cáo Phan Chung B thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không có ý kiến tranh luận, không bào chữa; bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng có liên quan đến người bào chữa cho bị cáo Phan Chung B (Người bào chữa có Đơn xin hoãn phiên tòa xét xử và vắng mặt tại phiên tòa): Tại phiên tòa, bị cáo Phan Chung B yêu cầu Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án, không đồng ý hoãn phiên tòa theo Đơn xin hoãn phiên tòa của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo B xác định là bị cáo từ chối người bào chữa cho bị cáo (Luật sư Nguyễn Văn H, sinh năm: 1958 – Là Luật sư của Văn phòng Luật sư TL, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh) và bị cáo cũng không có yêu cầu người bào chữa khác mà bị cáo sẽ tự mình thực hiện quyền tranh luận và bào chữa.

Xét thấy, đây là quyền tự quyết định của bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự và yêu cầu của bị cáo là có cơ sở pháp luật; nên chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Chung B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng đã nêu. Hành vi phạm tội của bị cáo B đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/3/2021, tại nhà không số (nhà thuê trọ), đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T, Thành phố H.

Ngoài ra, bị cáo Phan Chung B còn khai nhận việc bị cáo đã lấy địa điểm nơi ở của mình (nhà trọ nêu trên) để tổ chức cho Nguyễn Chung Anh N và một đối tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch, bỏ chạy thoát khi lực lượng Công an kiểm tra nhà, mà bị cáo đã quen biết trước đó) sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo (bị cáo B là người cung cấp ma túy, các dụng cụ cần thiết cho việc sử dụng ma túy). Đây là lần đầu tiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội này.

Xét lời khai nhận của bị cáo B phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy thu giữ đủ khối lượng để truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo B theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Chung B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Đối với vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Bị cáo Phan Chung B thừa nhận đã tổ chức cho Nguyễn Chung Anh N và đối tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch, bỏ chạy thoát, mà bị cáo đã quen biết trước đó) sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo tại nhà trọ mà bị cáo đang ở (nhà không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T, Thành phố H). Do đó, bị cáo Phan Chung B đã phạm tội thuộc trường hợp “đối với 02 người trở lên”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, bị cáo B phải bị xét xử theo quy định tại tình tiết này.

[5] Ngoài ra, bị cáo Phan Chung B phải chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự trong vụ án này đối với hành vi phạm tội đã thực hiện: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[6] Trong lần xét xử này, bị cáo Phan Chung B phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Phan Chung B là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Lời đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Chung B là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích như trên; nên được chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo B phạm tội không nhằm mục đích hưởng lợi, bản thân không có tài sản; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo B không phải là người có chức vụ, không có nghề nghiệp ổn định và việc tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng mà không nhằm mục đích hưởng lợi bất chính; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng liên quan:

+ 02 gói niêm phong gồm: 01 gói niêm phong số 1855 (gói 1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 gói niêm phong số 1855 (gói 2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc; Qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 02 cây kéo, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa: Đây là những dụng cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 cân tiểu ly: Dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0859567421 (bề mặt hình) và 01 điện thoại hiệu IteL, không gắn sim, số IMEI 1: 359623090785185: Là tài sản hợp pháp của bị cáo và do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Phan Chung B, nên trả lại cho bị cáo).

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, gắn sim số 0795430466 (bề mặt hình): Là tài sản hợp pháp của Nguyễn Chung Anh N và không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho Nguyễn Chung Anh N.

[12] Đối với đối tượng tên H1 (bán ma túy cho bị cáo B), do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Chung Anh N do không có liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự. Tuy nhiên, Nguyễn Chung Anh N có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và qua test nhanh ma túy có kết quả dương tính; nên Cơ quan điều tra bàn giao cho Công an Phường 4, Quận 8 xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với chủ căn nhà không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T, Thành phố H; do không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với bà Phan Thị Kim L (bà ngoại của bị cáo B, là người thuê và quản lý nhà trọ không số, đối diện nhà số 23/83/10 HTB, Phường B, Quận T) không biết B có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

**Xử phạt:** Bị cáo Phan Chung B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt tù chung của 02 (hai) tội danh mà bị cáo Phan Chung B phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 17/3/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Chung B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong gồm: 01 (một) gói niêm phong số 1855 (gói 1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 (một) gói niêm phong số 1855 (gói 2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Chung B, hình dấu Công an phường 4, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) cây kéo, 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) bật lửa.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) cân tiểu ly.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Chung B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn sim số 0859567421 (bề màn hình) và 01 (một) điện thoại hiệu ITEL, không gắn sim, số IMEI 1: 359623090785185.

+ Trả lại cho Nguyễn Chung Anh N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, gắn sim số 0795430466 (bề màn hình).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Chung B phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt; có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Trọng Trú**